

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST  
Ngày: 10/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Như Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Bản và bà Lê Thị Chanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 28/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2020/QĐXXST-HS ngày 29/5/2020 đối với:

1. *Bị cáo:* Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày: 04/12/1989 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn L (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 đến ngày 26/4/2020 được tại ngoại. Có mặt.

2. *Bị cáo:* Hoàng Thị L, sinh ngày 15/10/1992 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: Tổ H, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tiểu khu B, thị trấn Nông T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn):

12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Sa Thị Tt; bị cáo có chồng là Trần Chí L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 đến ngày 26/4/2020 được tại ngoại. Có mặt.

3. Bị cáo: *Nguyễn Thị H*, sinh ngày: 23/4/1992 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Đ và bà Phạm Thị T; bị cáo có chồng là Phạm Văn T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2020. Có mặt.

4. Bị cáo: *Nguyễn Văn Q*, sinh ngày: 30/4/1971 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu N, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Sử Thị Q; bị cáo có vợ là Trần Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 đến ngày 26/4/2020 được tại ngoại. Có mặt.

5. Bị cáo: *Phạm Văn T*, sinh ngày: 26/8/1984 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Vũ Thị H; bị cáo có vợ là Phạm Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 đến ngày 26/4/2020 được tại ngoại. Có mặt.

6. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Tiểu khu N, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 21/4/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại phòng trọ của Hoàng Thị Lệ đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền gồm: Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T. Tang vật thu giữ tại nơi đánh bạc gồm: 7.960.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt

Nam; 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 chiếc chiếu cói màu vàng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Angel biển kiểm soát 26F4 - 9334.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Thuý L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T khai nhận: Nguyễn Thị Thuý L và Hoàng Thị L cùng thuê hai phòng trọ tại tiểu khu B, thị trấn N, huyện Mộc Châu. Vào khoảng 20 giờ ngày 21/4/2020, L đi sang phòng trọ của L chơi thì gặp Nguyễn Thị H đang có mặt tại đó. Khi L, L, H đang đứng nói chuyện thì có Nguyễn Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Angel, biển kiểm soát 26F4 - 9334 chở Phạm Văn T đến chơi. Quá trình ngồi nói chuyện L rủ L, H, Q và T đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh sâm, tất cả đồng ý. Do không có tú lơ khơ nên Q điều khiển xe máy biển kiểm soát 26F4 - 9334 chở T đi đến quán bán hàng tạp hóa mua 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân rồi quay trở lại phòng trọ của L để cùng nhau đánh bạc. L, L, H, Q và T cùng nhau ngồi xuống chiếc chiếu, loại chiếu đã được trải sẵn từ trước tại phòng trọ của L rồi bắt đầu đánh bạc.

Hình thức đánh sâm được thực hiện như sau: Những người tham gia đánh bạc ngồi quây thành một vòng tròn và sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài làm công cụ đánh bạc. Người chơi đánh lần lượt theo chiều kim đồng hồ, thích đánh quân nào tùy ý. Người đánh bạc sau muốn đánh phải đánh quân bài lớn hơn. Trừ quân “2” là quân bài lớn nhất thì cứ quân bài nào có thứ tự lớn hơn sẽ cao hơn (ví dụ quân 5 cao hơn quân 4). Quá trình chơi người chơi có thể đánh “đôi” (hai quân bài cùng thứ tự), đánh “bộ” (ba quân bài cùng thứ tự; hoặc 3, 4, 5,... quân bài có thứ tự liền nhau). Người đánh sau muốn chặn được phải đánh “đôi” hoặc “bộ” lớn hơn. Quá trình chơi nếu có ai đánh hết bài ở trên tay trước thì người đó thắng và ván bài kết thúc. Những người còn lại còn bao nhiêu quân bài trên tay thì phải cho người thắng tương ứng 10.000 đồng/01 lá bài. Nếu thấy bài của mình có thể đánh ra mà không ai chặn được thì người chơi có thể “báo sâm”, nếu báo sâm thành công thì người đó sẽ thắng và người chơi thua phải trả cho người báo sâm thành công là 200.000 đồng/01 người. Ngược lại, nếu báo sâm mà có người chặn được bài thì người báo sâm phải “đền làng”, nghĩa là người báo sâm phải trả cho người chơi đã chặn được bài số tiền 800.000 đồng. Trường hợp chơi mà người nào không đánh đi được một quân bài nào gọi là “cháy” (phải trả cho người thắng số tiền 150.000 đồng). Sau khi kết thúc ván bài, người chơi lại tiếp tục quy trình chơi tương tự như trên, người thắng ván trước được quyền chia bài và đánh đầu tiên nếu không có người “báo sâm”.

Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Thị Thuỳ L có 1.970.000 đồng; Hoàng Thị L có 600.000 đồng; Nguyễn Thị H có 1.000.000 đồng (do Nguyễn Thị Thuỳ L trả trong lúc L đang thắng bạc); Nguyễn Văn Q có 3.250.000 đồng; Phạm Văn T có 2.140.000 đồng. Tổng là 7.960.000 đồng. Khi L, L, H, Q và T đang thực hiện hành vi đánh bạc thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang.

Đối với chiếc xe máy, nhãn hiệu SYM - ANGEL, biển kiểm soát 26F4 - 9334, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Nguyễn Văn Q, đăng ký mang tên Nguyễn Văn Q.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị can Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q, Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q, Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.  
Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

6. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.960.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tuyên trả cho chị Trần Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Văn Q) 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu SYM - Angel, biển kiểm soát 26F4 - 9334, số máy 040504, số khung VDNF M90B4 X 040504, màu sơn nâu, cánh yếm hai bên không có, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, từ quân A đến quân K, mặt sau có nền hoa văn màu xanh, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc chiếu, loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,6m x 1,8m, đã qua sử dụng cũ.

7. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/4/2020, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/4/2020 tại tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh sâm sát phạt nhau được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc của các bị cáo số tiền là 7.960.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo. Phân hóa vai trò của các bị cáo xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L là người khởi xướng việc đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Hoàng Thị L là người tọ địa điểm để đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Thị H là người trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn Q là người chuẩn bị quân bài để đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Phạm Văn T là người chuẩn bị quân bài để đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H, quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bị cáo là phụ nữ có thai nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo đều chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo đều có đơn bảo lãnh xin được cải tạo, giáo dục tại địa phương, do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, các bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 7.960.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, từ quân A đến quân K, mặt sau có nền hoa văn màu xanh, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc chiếu, loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,6m x 1,8m, đã qua sử dụng cũ. Xét là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu SYM - Angel, biển kiểm soát 26F4 - 9334, số máy 040504, số khung VDNF M90B4 X 040504, màu sơn nâu, cánh yếm hai bên không có, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Q. Xét là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Q và vợ là chị Trần Thị H, do đó cần tuyên trả cho chị Trần Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Văn Q) quản lý, sử dụng.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy L 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.



6. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.960.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tuyên trả cho chị Trần Thị H (vợ bị cáo Nguyễn Văn Q) 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu SYM - Angel, biển kiểm soát 26F4 - 9334, số máy 040504, số khung VDNF M90B4 X 040504, màu sơn nâu, cánh yếm hai bên không có, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, từ quân A đến quân K, mặt sau có nền hoa văn màu xanh, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc chiếu, loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,6m x 1,8m, đã qua sử dụng cũ.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ L, Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Q và Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Đỗ Như Khánh**

